

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤTCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 328 /TB-MĐC

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2017

THÔNG BÁO**Về việc mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ phòng thí nghiệm**

Kính gửi: Các đơn vị trong trường

Căn cứ thông báo số 21/MĐC ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phân bổ kinh phí hoạt động;

Căn cứ nhu cầu mua vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ hướng dẫn thí nghiệm, thực tập, thực hành của các đơn vị;

Căn cứ tình hình theo dõi hoạt động của các PTN trong toàn Trường của phòng Quản trị - Thiết bị;

Căn cứ đề xuất của phòng Quản trị - Thiết bị,

Nhà trường gửi thông báo này kèm theo bảng kinh phí mua sắm vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ thí nghiệm năm học 2017 - 2018 cho các phòng thí nghiệm và đề nghị các đơn vị quản lý PTN thực hiện một số nội dung sau:

1. Theo kinh phí được duyệt, đơn vị lập danh mục vật tư, hóa chất, dụng cụ, kết hợp cùng phòng Quản trị - Thiết bị thực hiện việc mua sắm.

2. Việc thực hiện mua sắm trên bắt đầu từ ngày 15/8/2017 đến hết ngày 31/10/2017. Sau ngày 31/10/2017 phòng QTTB sẽ không giải quyết các nhu cầu mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ thí nghiệm của năm học 2017 - 2018.

Mọi ý kiến của các đơn vị, đề nghị liên hệ và làm việc trực tiếp với phòng Quản trị - Thiết bị.

Trân **SAY. BẢN CHÍNH**

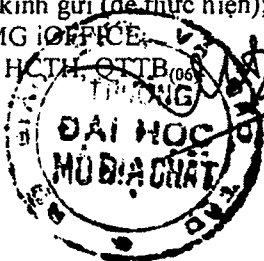
Số:/MĐC ngày tháng năm 20.....

Nơi nhận: TL HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT

- Như kính gửi (để thực hiện);

- HUMG OFFICE;

- Lưu: HCTH, QTTB (06)



HIỆU TRƯỞNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH

PGS.TS Lê Hải An

Ths. Dương Thị Tuyết Nhung

**KINH PHÍ MUA SẴM VẬT TƯ, HÓA CHẤT, DỤNG CỤ THÍ NGHIỆM
NHỎ CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM NĂM HỌC 2017 - 2018**

(Kèm theo thông báo số 328/TB-MĐC ngày 30/5/2017)

STT	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyet mua
1	PTN Tự động hóa	BM Tự động hóa	35,000,000
2	PTN Xây dựng	BM Xây dựng Công trình ngầm	35,000,000
3	PTN Vật lý	BM Vật lý	15,000,000
4	PTN Triển khai Công nghệ thăm dò & phân tích trọng sa	BM Tìm kiếm thăm dò	20,000,000
5	PTN & Xưởng thực tập hệ thống điện	BM Điện khí hóa	30,000,000
6	PTN Máy và thiết bị Mô	BM Máy và thiết bị Mô	15,000,000
7	PTN & Xưởng Thực thực hành kỹ thuật Điện - Điện tử	BM Kỹ thuật điện - điện tử	40,000,000
8	PTN Địa chất thủy văn	BM Địa chất thủy văn	20,000,000
9	PTN Hóa học	BM Hóa	90,000,000
10	PTN Cơ vật liệu công trình	BM Sức bền vật liệu	25,000,000
11	PTN Tuyển khoáng và Môi trường	BM Tuyển khoáng	40,000,000
12	PTN Công nghệ địa chính	BM Địa chính	30,000,000
13	BM Địa vật lý	BM Địa vật lý	20,000,000
14	PTN Địa chất học	BM Địa chất	30,000,000
15	PTN Khai thác hầm lò	BM khai thác Hầm lò	15,000,000
16	PTN Khoáng sản	BM Khoáng sản	25,000,000
17	PTN Khoáng thạch	BM Khoáng thạch	25,000,000
18	Xưởng cơ khí	Xưởng cơ khí	30,000,000
19	PTN Khoan khai thác	BM Khoan khai thác	20,000,000

STT	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyet mua
20	PTN Địa kỹ thuật công trình	BM Địa chất công trình	45,000,000
21	PTN Kỹ thuật cơ khí - Thủy lực	BM Kỹ thuật cơ khí	40,000,000
22	Tổ máy trắc địa	Tổ máy trắc địa	85,000,000
23	PTN Lọc hóa dầu	BM Lọc hóa dầu	75,000,000
24	PTN Địa sinh thái - Môi trường	BM Địa sinh thái và CNMT	45,000,000
25	BM Giáo dục thể chất	BM Giáo dục thể chất	70,000,000
26	PTN Địa Tin học	Khoa CNTT	45,000,000
27	PTN Kỹ thuật Môi trường	Khoa Môi trường	15,000,000

